

Bản án số: 202/2024/HS-ST
Ngày 30-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN D - THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Tươi

Bà Nguyễn Thị Thoa

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đinh Thị Hường - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện An D, thành phố Hải Phòng.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện An D, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thùy Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An D, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 182/2024/TLST-HS ngày 12 tháng 9 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2024/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh C, sinh ngày 25 tháng 10 năm 1978, tại Hải Phòng. Nơi thường trú: Số 3, C28, phường Tr, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn K, xã H, huyện An D, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc Q và bà Vũ Thị T; có vợ Vũ Thị H và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ ngày 05/5/2024, tạm giam ngày 07/5/2024; có mặt.

- Bị hại:

Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1964; nơi cư trú: Thôn Tr, xã L, huyện An D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

Anh Nguyễn Ngọc Q, sinh năm 1996; nơi cư trú: Thôn Tr, xã L, huyện An D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Chị Trần Thị D, sinh năm 1978; nơi cư trú: Thôn Tr, xã L, huyện An D, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 07/6/2023, vợ chồng anh Nguyễn Văn D và chị Đồng Thị Thu O đang sửa xe tại cửa quán tạp hóa của anh Nguyễn Ngọc Qu (em trai anh D) ở thôn Tr, xã L, huyện An D. Lúc này, Nguyễn Mạnh C điều khiển xe mô tô đi qua, do đã uống rượu và không chú ý quan sát nên xe mô tô của C lao vào chị O nhưng chị O tránh được. C dừng xe lại, giữa anh D, anh Qu và C xảy ra tranh cãi, xô sát đánh nhau, được mọi người can ngăn, C thách thức anh D và anh Qu “chờ đấy” rồi lên xe bỏ đi. C đi được khoảng 200 mét thì thấy quán bán thịt của bà Trần Thị D có 02 con dao kim loại (01dao cán bằng gỗ dài 33cm, có lưỡi sắc, lưỡi kim loại dài 20cm, bản rộng nhất 08cm, đầu vuông; 01 dao cán bằng kim loại dài 36cm, có lưỡi sắc, lưỡi kim loại dài 22cm, bản rộng nhất 10 cm, đầu vuông) để trên bàn tại vỉa hè, C cầm 02 con dao quay lại tìm gặp anh Qu, anh D để đánh nhau. 02 tay cầm 02 con dao, C chửi bới đuổi chém anh Qu nhưng không trúng, nghe tiếng hô hoán, anh D lấy 01 thanh dóc tre từ trong sân nhà ông Nguyễn Văn D (bố đẻ anh D) chạy ra can ngăn nhưng không được nên cầm thanh dóc đánh vào lưng để C bỏ dao ra, C quay lại đuổi chém làm anh D ngã xuống đường. Ông D chạy ra can ngăn bị C chém 01 nhát trúng vào bàn tay phải gây thương tích, anh Qu vào can ngăn kéo ra thì bị C quay lại chém 02 nhát trúng vào bả vai phải và vùng đầu bên phải gây thương tích, anh Qu chống cự đấm vào mặt và cắn vào cánh tay trái C rồi cùng mọi người không chế giằng được 02 con dao của C. Anh Nguyễn Ngọc Qu và ông Nguyễn Văn D bị thương được đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Ngay sau khi nhận được tin báo, Cơ quan điều tra đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ vật chứng gồm: 01dao cán bằng gỗ dài 33cm, có lưỡi sắc, lưỡi kim loại dài 20cm, bản rộng nhất 08cm, đầu vuông; 01 dao cán bằng kim loại dài 36cm, có lưỡi sắc, lưỡi kim loại dài 22cm, bản rộng nhất 10cm, đầu vuông; 01 thanh dóc tre dài 190cm đã bị đập vỡ do bà Lê Thị M, anh Nguyễn Văn D giao nộp.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 586/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 23/8/2023 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Anh Nguyễn Ngọc Qu bị sẹo vết thương vùng thái D phải và mặt ngoài 1/3 trên cánh tay phải kích thước lớn, sẹo vết thương vùng mềm vai phải kích thước trung bình, vỡ xương và mẻ xương đỉnh phải dài 3,4cm. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh Nguyễn Ngọc Qu là: 15%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 587/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 24/8/2023 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng kết luận: Ông Nguyễn Văn D bị sẹo vết thương liền với phẫu thuật từ mu bàn tay phải qua khe ngón I-II đến gan tay và cổ bàn tay phải kích thước lớn, 02 sẹo vết phẫu thuật gốc ngón 01 bàn tay phải kích thước nhỏ, tổn thương động mạch quay phải đã khâu nối kết quả tốt, tổn thương nhánh thần kinh giữa bên phải, vỡ xương thuyền và xương thang vị trí cổ bàn tay phải, còn phương tiện kết hợp xương thang phải, hạn chế các động tác của khớp cổ tay, tổn thương gân gấp sâu ngón I, gân gấp nông sâu ngón II bàn tay phải đã được khâu nối, hiện tại ngón 1

cứng ở tư thế có gập, còn hạn chế các động tác của các ngón bàn tay phải. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của ông Nguyễn Văn D là: 25%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật sắc tác động trực tiếp gây nên.

Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, Nguyễn Mạnh C bỏ trốn, ngày 05/5/2024 C bị bắt theo quyết định truy nã.

Bản Cáo trạng số 199/CT-VKSAD ngày 10/9/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện An D, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 3 Điều 134 (điểm a, i khoản 1) Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và phiên tòa bị cáo Nguyễn Mạnh C khai nhận như nội dung cáo trạng đã truy tố, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, việc điều tra, truy tố, xét xử là đúng nhưng bị cáo không còn đồ, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Công bố lời khai của ông Nguyễn Văn D, anh Nguyễn Ngọc Qu phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, lời khai của những người làm chứng do Cơ quan điều tra thu thập.

Kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội khẳng định việc truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 3 Điều 134 (điểm a, i khoản 1) Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Căn cứ vào tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 07 (bảy) năm đến 07(bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 thanh dóc tre dài 190cm đã bị đập vỡ. Trả lại cho bà Trần Thị D 01 dao cán bằng gỗ dài 33cm, có lưỡi sắc, lưỡi kim loại dài 20cm, bản rộng nhất 08cm, đầu vuông và 01 dao cán bằng kim loại dài 36cm, có lưỡi sắc, lưỡi kim loại dài 22cm, bản rộng nhất 10cm, đầu vuông.

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định

của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội, tội danh và tình tiết định khung hình phạt:

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 586/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 23/8/2023; bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 587/2024/KLTTCT-TTPYHP ngày 24/8/2023 của Trung tâm pháp y thành phố Hải Phòng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ xác định: Khoảng 21 giờ ngày 07/6/2023 tại thôn Tr, xã L, huyện An D, thành phố Hải Phòng xuất phát từ nguyên cơ nhỏ nhất trong quá trình tham gia giao thông, Nguyễn Mạnh C đã sử dụng 02 con dao là hung khí nguy hiểm, chém 01 nhát vào bàn tay phải của ông Nguyễn Văn D; 02 nhát vào vùng bả vai phải và vùng đầu bên phải của anh Nguyễn Ngọc Qu gây thương tích. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Qu là 15%. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông D là 25%. Do vậy, đủ căn cứ kết luận, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, quy định tại điểm d khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An D, thành phố Hải Phòng là đúng quy định của pháp luật.

- Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

[3] Tính chất vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự xã hội, gây dư luận xấu ở địa phương. Tại thời điểm bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi, phạm tội với lỗi cố ý, sau khi phạm tội bỏ trốn gây khó khăn cho việc điều tra giải quyết vụ án của các cơ quan tiến hành tố tụng nên hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt một mức án nhất định tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Tại cơ quan điều tra và phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại cũng có một phần lỗi nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo cho rằng khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo không côn đồ, xét thấy xuất phát từ nguyên cơ nhỏ nhất Nguyễn Mạnh C đã

sử dụng 02 con dao là hung khí nguy hiểm chém gây thương tích cho hai bị hại. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện An D, Hải Phòng truy tố bị cáo theo điểm d khoản 3 Điều 134 (điểm a, i khoản 1) Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Trên cơ sở đánh giá tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung.

- Về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, các vấn đề khác:

[7] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Nguyễn Ngọc Qu, ông Nguyễn Văn D số tiền 20.000.000đồng chi phí điều trị thương tích. Anh Qu và ông D không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm nên Hội đồng xét xử không xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra thu giữ 01 que dóc tre dài khoảng 190cm đã bị đập vỡ, 01 dao cán bằng gỗ bằng kim loại dài 33cm, có lưỡi sắc kim loại dài khoảng 20cm, bản rộng nhất 08cm, đầu vuông và 01 dao bằng kim loại dài khoảng 36cm, có lưỡi sắc kim loại dài khoảng 22cm, bản rộng nhất 10cm đầu vuông chuyển Chi cục Thi hành án dân sự quản lý. Xét 01 que dóc tre không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy, 02 con dao là tài sản của chị Trần Thị D, chị D có yêu cầu trả lại nên trả lại cho chị D quản lý.

[9] Trong vụ án này, anh Nguyễn Ngọc Qu và anh Nguyễn Văn D đánh lại Nguyễn Mạnh C để phòng vệ. Nguyễn Mạnh C không điều trị tại cơ sở y tế và từ chối giám định thương tích nên cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ.

[10] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm d khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C 06 (sáu) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tích từ ngày 05/5/2024.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 que dóc tre dài khoảng 190cm đã bị đập vỡ. Trả lại cho chị Trần Thị D 01 dao cán bằng gỗ bằng kim loại dài 33cm, có lưỡi sắc kim loại dài khoảng 20cm, bản rộng nhất 08cm, đầu vuông và 01 dao bằng kim loại dài khoảng 36cm, có lưỡi sắc kim loại dài khoảng 22cm, bản rộng nhất 10cm đầu vuông.

(Theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 11/9/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An D, thành phố Hải Phòng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện An D, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Nguyễn Mạnh C phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An D;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An D;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An D;
- Phòng PV6 CATP; Phòng PC 10 CATP; Sở Tư pháp HP; Trại tạm giam công an thành phố Hải Phòng;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An D;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương

Nơi nhận:

- Toà án nhân dân thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An D;
- Cơ quan điều tra Công an huyện An D;
- Cơ quan thi hành án hình sự huyện An D;
- Phòng PV 27 CATP; Phòng PC 81 CATP; Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện An D;
- Bị cáo, bị hại.
- Lưu: HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thu Hương